

## I: Trắc nghiệm

Câu 1. Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội trong nền KTTT:

Mang tính định hướng

Câu 2: Trong các mục tiêu sau, đâu là mục tiêu phát triển (mục tiêu tổng thể) của DA

- a. Phân đầu đạt tốc độ TTKT của tỉnh là 8 %
- b. Giảm 40% số bệnh nhân lây nhiễm các bệnh dịch mùa hè
- c. Cung cấp nước sạch cho 50% dân số trong tỉnh
- d. Lắp đặt dc 300km đường ống dẫn nước và xây thêm 1 nhà máy nước

Câu 3. Trong các mục tiêu sau, đâu là mục tiêu trực tiếp của DA

- a. Phân đầu đạt tốc độ TTKT của tỉnh là 8 %
- b. Giảm 40% số bệnh nhân lây nhiễm các bệnh dịch mùa hè
- c. Cung cấp nước sạch cho 50% dân số trong tỉnh
- d. Lắp đặt dc 300km đường ống dẫn nước và xây thêm 1 nhà máy nước

Câu 4: Trong các mục tiêu sau, đâu là đầu ra của DA

- a. Phân đầu đạt tốc độ TTKT của tỉnh là 8 %
- b. Giảm 40% số bệnh nhân lây nhiễm các bệnh dịch mùa hè
- c. Cung cấp nước sạch cho 50% dân số trong tỉnh
- d. Lắp đặt dc 300km đường ống dẫn nước và xây thêm 1 nhà máy nước

Câu 5: Mục đích của nghiên cứu công nghệ kỹ thuật của DA là nhằm xác định công nghệ phù hợp nhất về các khía cạnh:

- a. Khả năng về vốn
- b. Khả năng QL và vận hành công nghệ

Câu 6: Trong phân tích tài chính DA, người ta phải quy đổi dòng thu và chi về cùng 1 thời điểm để so sánh vì:

- a. Tiền có giá trị khác nhau theo thời gian

Câu 7: Một chủ đầu tư đi vay vốn bằng 2 nguồn. Nguồn 1 vay 150tr với lãi suất 0,7% /tháng theo kỳ hạn quý. Nguồn 2 vay 200tr với lãi suất 0,5% /tháng theo kỳ hạn nửa năm. Lãi suất bình quân năm của cả 2 nguồn vốn được sử dụng làm lãi suất tính toán là:

- A: 1.9%    B: 7.903%    C: 7.860%    D: Kết quả đúng là.....

Câu 8. Một doanh nghiệp có doanh thu từ bán sản phẩm là 900tr. Khấu hao trích hàng năm là 80tr. Thuế doanh thu ( không tính trên KH) là 20%. Doanh thu ròng được đưa vào phân tích luồng tiền là:

- A: 720tr    B: 820tr    C: 336tr    D: Kết quả đúng là.....

336 tr

Câu 9. Công ty A đang lập DA mở rộng dây chuyền sản xuất. Dây chuyền sản xuất được mở rộng sẽ sử dụng mặt bằng mà hiện tại đang cho thuê với giá 200tr /1 năm. Khi hạch toán DA mới, chúng ta phải có khoản tiền 200tr là 1 khoản chi của DA. Điều đó có nghĩa chúng ta đã tuân thủ nguyên tắc:

- A: Phân tích luồng tiền

B: Nguyên tắc hạch toán các khoản thu (chi) tăng (giảm) thêm

C: Nguyên tắc hạch toán các chi phí cơ hội

D: Nguyên tắc so sánh có và không có dự án

Câu 10. Chỉ tiêu cho biết hiệu quả sử dụng 1 đồng vốn bỏ ra là chỉ tiêu:

A: BCR      B: NPV      C: IRR

Câu 11. Nội dung nào dưới đây chỉ có trong phân tích kinh tế mà không có trong phân tích tài chính:

A: Loại bỏ các khoản chi phí chìm

B: Chỉ tính đến lợi ích tăng thêm khi có dự án so với khi không có dự án

C: Loại bỏ các khoản thuế, trợ cấp.

D: Loại bỏ các khoản phải trả nhưng chưa đến kì trả

## II. Bài tập phân tích hiệu quả tài chính dự án

### Bài tập 1:

Công ty Viễn Dương đang xem xét một dự án đầu tư vào 1 dây chuyền sx xe đạp. thông tin về dự án này như sau:

Chi phí đầu tư (năm 0) là 10 tỉ đồng, trong đó 2 tỉ đồng từ vốn của doanh nghiệp, 4 tỉ đồng vay hỗ trợ lãi suất 4%/năm, số còn lại vay thương mại. Ngay năm đầu tiên sau khi đầu tư, dây chuyền có thể đi vào hoạt động. Dự án tồn tại trong 10 năm, kể năm đầu tư và đc áp dụng nguyên tắc khấu hao đều. công suất thiết kế của dây truyền là 8000 chiếc/ năm/ Giá bán là 600.000đ/chiếc:

- Chi phí vận hành và bảo dưỡng năm là 100 triệu đồng từ năm 1-10
- Chi phí sửa chữa lớn ở năm thứ 5 là 500 triệu đồng
- Chi phí nguyên vật liệu đầu vào là 800 triệu 1 năm khi chạy hết công suất
- Tiền lương công nhân trực tiếp sx là 600 triệu đồng/năm, lương quản lí chung là 200 triệu đồng/ năm
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 25%
- Giá trị thanh lí mất móc thiết bị ở năm cuối là 1 tỉ đồng

năm 1-3 dây truyền hoạt động với 60% công suất, từ năm 4-8 chạy 100% công suất, 2 năm cuối hoạt động vs 80% công suất

biết LSNH là : LS tiền gửi là 8%, LS tiền vay là 13%

câu hỏi:

1. Vẽ sơ đồ luồng tiền và tính giá trị hiện tại ròng của luồng chi phí và luồng lợi ích
2. Dự án có khả thi về mặt tài chính ko (sd chỉ tiêu NPV và BCR để KL)
3. Chi phí nvl có khả năng phải tăng thêm 10%/năm. Tính chỉ số độ nhạy cảm của chỉ tiêu NPV theo sự thay đổi chi phí này

Bài tập 2:

Công ty cổ phần cơ điện lạnh sơn đang xem xét 1 dự án sx quạt điện cao cấp như sau:

- Chi phí đầu tư năm đầu (năm 0) là 15 tỉ đồng. Nguồn vốn gồm 20% vốn tự có, 40% vốn vay NHTM, còn lại là vốn vay ưu đãi từ NH phát triển vs ls ưu đãi là 6%/ năm. Lãi suất NH tại thời điểm là LSTG là 10%, LSTV là 12%

- Ngay từ năm đầu tiên sau khi đầu tư, dây chuyền có thể đi vào hoạt động. Dự án tồn tại trong 10 năm kể từ năm đầu tư và được áp dụng khấu hao đều.
- Công suất hoạt động của dây chuyền sẽ qua các năm là: từ năm 1-3 đạt 70%, năm 4-8 đạt 100%, 2 năm cuối đạt 80%
- Chi phí đầu vào khi chạy hết công suất là 2,5 tỉ/ năm (giả định chi phí này tỉ lệ thuận vs công suất hoạt động của dây chuyền) chi phí bảo dưỡng sửa chữa định kì là 200tr/năm. Năm t5 phải tiến hành sửa chữa lớn vs cp là 1,5 tỉ ( đã chi sửa chữa lớn thì không phải chi bảo dưỡng sửa chữa định kì)
- Giá trị thanh lý tại thời điểm cuối dự án (năm 10) là 2,5 tỉ
- Công suất tiêu thụ của dây chuyền là 15.000 chiếc/ năm với giá bán dự tính là 800.000đ/chiếc
- Thuế thu nhập DN là 25% và DN được miễn thuế trong 3 năm đầu khi DA đi vào hoạt động ( năm 1,2,3 được miễn thuế)

Yêu cầu:

- Vẽ bảng dòng tiền và tính giá trị hiện tại ròng dòng chi phí, lợi ích của DA
- Tính NPV và BCR của DA, DA có khả thi về mặt tài chính hay không?
- Giả sử giá bán giảm đi còn 700.000đ/chiếc, tính chỉ tiêu độ nhạy của NPV so vs giá bán

Bài 3:

### 1.VĐT XD cơ bản ( năm 0)

Bao gồm :

- + CP XD nhà máy 6 tỉ
- + Mua máy móc thiết bị 4 tỉ

+ CP đền bù gp mặt bằng 1,5 tỉ

## 2. CP dự phòng (năm 0)

+ Dự phòng vật chất = 3% CP XD cơ bản và mua máy móc thiết bị

+ Dự phòng trượt giá chung = 4 % VĐT XD cơ bản

## 3. CP hđ hàng năm:

+ CP NVL khi vận hành đủ 100% công suất : 4 tỉ

+ CP nhân công

+ CP tiền lương QL : 800tr/năm

+ CP tiền lương trực tiếp khi vận hành đủ 100% công suất : 1500 tr/năm

+ Bảo dưỡng định kỳ hàng năm : 150tr/năm

+ thuế TN DN DN : 25% TNDN

## 4. Công suất:

+ Dự kiến 2 năm đầu vận hành đc 80% công suất thiết kế

+ Các năm còn lại vận hành đc 100% công suất thiết kế

5.DT: giá bán 1 tấn hóa chất là 3.000.000 trđ

6. Giá trị thanh lý năm cuối cùng ( k đưa vào tính thuế TN DN) 2500tr. Biết rằng :  
Ngon vốn đầu tư đc huy động = vốn vay nước ngoài với ls 5% tháng . DA sd pp  
KH đều trong 5 năm tính cho nhà xưởng và máy móc

## Yêu cầu

1. XĐ luồng tiền và tính PVC,PVB của DA
2. DA có khả thi về mặt tài chính hay k? đưa ra KL dựa trên chỉ tiêu NPV và BCR của DA
3. Giả sử với yêu cầu 3,5 năm kể từ khi dây chuyền đi vào hoạt động.DA phải hoàn vốn( có chiết khấu dòng tiền.Vậy DA còn ...k?

## Bài 4: Cho biết:

| Khoản mục                           | Đơn vị          | Giá trị |
|-------------------------------------|-----------------|---------|
| I. CP năm XD CB(năm 0)              |                 |         |
| 1.Chi XD CB                         | Tr đ            | 1500    |
| 2. mua sắm máy móc thiết bị         | Tr đ            | 500     |
| 3.Giải phóng mặt bằng               |                 | 600     |
| 4.Dự phòng giá và dự phòng vật chất | Tr đ<br>% XD CB | 5       |
| II. Chi phí hàng năm                |                 |         |
| 1.NVL khi chạy hết công suất        | Tr đ            | 700     |
| 2.Quỹ lương                         | Tr đ            |         |
| + Lương QL                          |                 | 50      |
| + Lương trực tiếp khi hết công suất |                 | 300     |
|                                     | % TN            | 10      |
| 3.Thuế TN DN                        | Tr đ            | 30      |
| 4.bổ dưỡng hàng năm (trừ 5 năm)     | Tr đ            | 100     |
| 5. Sửa chữa lớn (năm 5)             |                 |         |

|   |  |  |
|---|--|--|
| <p>III. Lợi ích</p> <p>1.Sản lượng năm đầu</p> <p>2. Sản lượng các năm 2-8</p> <p>3.Sản lượng 2 năm cuối</p> <p>4. Thanh lý TS năm cuối</p>         | <p>% Công suất</p> <p>% Công suất</p> <p>% Công suất</p> <p>Tr đ</p> | <p>70</p> <p>100</p> <p>80</p> <p>300</p>  |
| <p>IV. Các thông tin khác</p> <p>1. Công suất thiết kế</p> <p>2. Giá bán sp</p> <p>3. Tỉ suất chiết suất</p> <p>4. Tuổi thọ của DA( k kể năm 0)</p> | <p>Chiếc/năm</p> <p>Nghìn/chiếc</p> <p>%</p> <p>năm</p>              | <p>40000</p> <p>50</p> <p>10</p> <p>10</p> |

+ TNDN= DT + CP ,trong đó KH đc miễn thuế TNDN

+ KH đều đc tính trên giá trị XDCB + máy móc thiết bị

Hỏi

- DA có khả thi không? NPV của DA bằng bao nhiêu? BCR =?
- Nếu CP XDCB có thể phải tăng thêm 50% nữa thì độ nhạy của NPV dự án với sự thay đổi CP này ntn?
- Nếu SCF= 1,2 còn CF lao động = 0,75 thì ENPV của DA là bn?